

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/HS-ST

Ngày: 28/4/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Ngân, bà Đỗ Thị Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2019/TLST-HS, ngày 14 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2020/QĐXXST-HS, ngày 30 tháng 3 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Huy T**; sinh năm 1966; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Phường X, TP.Đ, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Huy G (đã chết) và bà Trần Thị L, sinh năm 1925; trú tại Phường X, TP.Đ, tỉnh Lâm Đồng; có vợ tên Trần Thị Hoàng Q, sinh năm 1970 (đã ly hôn); bị cáo có 01 người con, sinh năm 1999; tiền sự: Ngày 20/6/2019 bị Công an tỉnh Đồng Nai xử phạt số tiền 700.000 đồng về hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/11/2019 đến ngày 17/01/2020 được tại ngoại (Có mặt).

Bị hại:

1. Chị Ka Thị Bích N, sinh năm 1986 (đã chết); đại diện gia đình bị hại: Anh Trần Mạnh D, sinh năm 1988; trú tại phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

2. Anh K'Đức T, sinh năm 1995; trú tại xã L, huyện B tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

Bị đơn dân sự: Công ty TNHH Ô tô Đ; địa chỉ: Phường Y, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Bá L, sinh năm 1986; chức vụ Phó Giám đốc Công ty TNHH ô tô Đ (Văn bản ủy quyền ngày 30/11/2019 - có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Huy T là người có Giấy phép lái xe ô tô hạng D. Vào khoảng 14 giờ ngày 16/09/2019, T điều khiển xe ô tô tải biển số 49C-156.17 lưu thông trên Quốc lộ 20 theo hướng từ Đà Lạt đi TP.Hồ Chí Minh. Khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày xe của T chạy đến Km 123+900m Quốc lộ 20, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc. Do không chú ý quan sát nên T không phát hiện được xe mô tô biển số 49K1-063.71 do chị Ka Thị Bích N, điều khiển chở anh K'Đức T (là em ruột chị N) đang lưu thông cùng chiều phía trước. Vì vậy T tiếp tục điều khiển xe chạy thẳng thì phần đầu xe ô tô của T tông vào phần đuôi xe mô tô của chị N, làm xe mô tô của chị N bị kẹt vào cản trước xe ô tô của T, đẩy xe mô tô đi một đoạn, hất chị N và anh T té xuống lề đường, chị N bị bánh sau bên phải xe ô tô cán qua người, được mọi người đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong, riêng anh T chỉ bị thương nhẹ. Khi được người đi đường ra hiệu cho biết xe gây tai nạn thì T mới dừng xe lại ở phần đường trái theo hướng lưu thông.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông được xác định tại Km 123+900, Quốc lộ 20, phường Lộc Sơn, TP.Bảo Lộc, phía trước có biển báo giao nhau với đường đồng cấp về bên trái. Lấy mép đường bên phải theo hướng từ Đà Lạt đi TP.Hồ Chí Minh làm mép đường chuẩn, xác định các dấu vết như sau: Mặt đường trải bê tông nhựa phẳng rộng 12,10m, cong về bên phải và hơi dốc lên theo hướng khám nghiệm; ở giữa có vạch sơn kẻ tim đường liền nét chia mặt đường làm 02 phần; phần đường bên phải rộng 06m, được chia làm 02 làn; làn đường bên trong rộng 2,10m.

Sau va chạm trên mặt đường để lại 02 vết cày xước đứt đoạn, vết thứ nhất dài 6,80m (từ vị trí số 01 đến vị trí số 02), có chiều hướng theo chiều khám nghiệm; điểm đầu và điểm cuối vết cày thứ nhất đều nằm trên vỉa hè bên phải Quốc lộ 20, cách mép đường chuẩn lần lượt là 0,6m và 0,7m. Vết cày xước đứt đoạn thứ hai, nằm ở phần đường bên trái theo hướng khám nghiệm, dài 5,80m (từ vị trí số 5 đến đuôi xe mô tô biển số 49K1-063.71), có chiều hướng theo chiều khám nghiệm. Điểm đầu vết cày cách mép đường chuẩn 8,10m; cách trục bánh trước bên phải xe ô tô biển số 49C-156.17 là 18,80m. Ngoài ra trên mặt đường còn để lại 01 vết chà lết bánh xe màu đen nằm ở giữa tim đường, kích thước 0,04m x 1,60m, có chiều hướng theo chiều khám nghiệm. T điểm đầu vết chà lết cách mép đường chuẩn 5,97m; cách T điểm cuối vết cày xước thứ nhất (số 02) là 89m.

Sau tai nạn xe ô tô biển số 49C-156.17 dừng tại phần đường bên trái theo hướng khám nghiệm, đầu xe quay về TP.Hồ Chí Minh; trục bánh trước bên phải cách mép đường chuẩn 5,97m; trục bánh sau bên phải cách mép đường chuẩn 5,8m; cách điểm đầu vết chà lết bánh xe (số 03) là 4,70m. Xe mô tô biển số 49K1-063.71 đổ nghiêng sang bên phải, nằm ở phần đường bên trái theo hướng khám nghiệm; đầu xe hướng vào mép đường bên trái, đuôi xe hướng ra tim đường. Trục bánh trước cách mép đường chuẩn là 8,90m; trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 8,75m, cách T điểm đầu vết cày xước thứ hai (số 05) là 7,20m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện ghi nhận phần đầu xe ô tô biển số 49C-156.17 bị bể gãy mặt nạ, cản trước bám dính cao su đen và sơn màu đỏ, trùng với màu của xe mô tô biển số 49K1-063.71. Theo kết L giám định pháp y về tử

thi ngày 23/09/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng thì nguyên nhân chị Ka Thị Bích N tử vong là do đa chấn thương do tai nạn giao thông. Riêng anh K'Đức T chỉ bị thương nhẹ và từ chối giám giám thương tật.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe mô tô biển số 49K1-063.71 cho anh Trần Mạnh D (chồng chị N) và trả lại 01 xe ô tô biển số 49C-156.17 cho công ty TNHH Ô tô Đà Lạt. Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn, bị cáo T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình chị N số tiền 295.000.000 đồng, bồi thường cho anh K'Đức T số tiền 14.000.000 đồng. Anh Trần Mạnh D (đại diện gia đình chị N) và anh K'Đức T đã có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKSBL, ngày 13 tháng 02 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố bị cáo Trần Huy T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện Kiểm sát bổ sung một phần Cáo trạng truy tố, xác định bị cáo có 01 tiền sự (về hành vi, vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ), các nội dung khác giữ nguyên. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Trần Huy T từ 30 đến 36 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 66 ngày tạm giam (bằng 198 ngày cải tạo không giam giữ). Xét bị cáo hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung. Bị cáo T khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến thắc mắc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định tội: Vào ngày 16/9/2019, tại Km 123 + 900 Quốc lộ 20, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, bị cáo Trần Huy T điều khiển xe ô tô biển số 49C-156.17 nhưng không chú ý quan sát nên đã vào phía sau xe mô tô biển số 49K1-063.71 do chị Ka Thị Bích N điều khiển chở anh K'Đức T ngồi phía sau đang lưu thông cùng chiều; hậu quả làm chị N tử vong còn anh T bị thương nhẹ. Đối chiếu lời khai của bị cáo, nhân chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, vật chứng thu giữ, kết L giám định, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo T đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội: Hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, bởi lẽ: Khi điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ nhưng bị cáo không chú ý quan sát nên đã tông vào phía sau xe mô tô đang lưu thông cùng chiều, gây nên cái chết cho chị Ka Thị Bích N. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người cùng tham gia giao thông khác mà còn gây mất trật tự tại địa phương; vì vậy cần lên cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người chưa có tiền án, nhưng có một tiền sự về hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại, được đại diện bị hại viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt, nên được áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ một phần.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 chiếc xe liên quan đến tai nạn, hiện Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu nên không đề cập đến. Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô tạm giữ của bị cáo, căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, trả cho bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại (chị N) số tiền 295.000.000 đồng, bồi thường cho anh T số tiền 14.000.000 đồng. Đại diện gia đình chị N (anh D) và anh T không yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Trần Huy T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Trần Huy T 12 (Mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án, được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 12/11/2019 đến ngày 17/01/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô mang tên Trần Huy T.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND TP Bảo Lộc;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Khắc Quảng